

Số: 03/2026/QĐST-DS

Đồng Nai, ngày 08 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 217/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Trần Nữ Ngọc H, sinh năm 1982

Cư trú tại: thôn M, xã B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: chị Vũ Thị T, sinh năm 1976.

Cư trú tại: thôn H, xã B, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/Về quan hệ pháp luật tranh chấp: chị Vũ Thị T có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị Ngọc H1 số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng), thời hạn trả vào ngày 20/4/2026 (âm lịch) trả 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng); ngày 20/11/2026 (âm lịch) trả 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng); trường hợp đến ngày 20/4/2026 không trả tiền hoặc trả không đầy đủ như đã thỏa thuận thì chị T phải trả thêm số tiền lãi suất từ ngày vay 12/3/2023 đến ngày khởi kiện 27/10/2025 là 168.000.000đ (Một trăm sáu mươi tám triệu đồng). Trường hợp vi phạm về thời gian, số tiền phải trả thì chị T còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng thời gian, số tiền phải trả của số tiền gốc là 350.000.000đ.

2/ Về án phí: chị Vũ Thị T nhận nộp số tiền án phí DSST là 8.750.000đ (Tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS khu vực 12;
- THA tỉnh Đồng Nai
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án (8).

THẨM PHÁN

LƯU THÙY LINH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI Đ - T - H

Số: 07/ TB – T4, ngày 17 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Tại Bản án số 05/2025/QĐST-DS ngày 30/7/2025, của Toà án nhân dân Khu vực 12, tỉnh Đồng Nai; về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị T1, sinh năm 1968
Nơi cư trú: thôn H, xã B, tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện nguyên đơn: Anh Trần Hồng H2, sinh năm 1981
Nơi cư trú: thôn T, xã B, tỉnh Đồng Nai.
- Bị đơn: Anh Trần Minh T2, sinh năm 1976
Chị Nguyễn Thị Diễm T3, sinh năm 1986
Cùng cư trú tại: thôn T, xã B, tỉnh Đồng Nai.

Qua xem xét Quyết định số 05/2025/QĐST-DS ngày 30/7/2025, của Toà án nhân dân Khu vực 12, tỉnh Đồng Nai cần sửa chữa, bổ sung;

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 203/2024/TLST-DS, ngày 04/11/2024;

Căn cứ Điều 268 Bộ luật Tố tụng dân sự.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG
QUYẾT ĐỊNH

Sửa chữa, bổ sung Quyết định số 05/2025/QĐST-DS ngày 30/7/2025, của Tòa án nhân dân Khu vực 12, tỉnh Đồng Nai cụ thể như sau:

Tại trang số 01, dòng thứ 29, 30 từ trên xuống của Quyết định có nội dung:
“ tổng cộng là 1.971.000.000đ (Một tỷ chín trăm bảy mươi một ngàn đồng)”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“ tổng cộng là 1.971.000.000đ (Một tỷ chín trăm bảy mươi một triệu đồng)”

Ngoài ra, chúng tôi không sửa chữa, bổ sung nội dung gì thêm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Tòa án tỉnh;
- Các đương sự;
- VKS ND Khu vực 12;
- Lưu.

LƯU THÙY LINH

